

NONG-CO MIN-DAM



**SAIGON THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO TÈ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA
Tiệm cũ HOLBÉ, sáng tạo trong năm 1865

**Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt
Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS**

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men, và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.
Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.
Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ nghệ, vẽ nghệ chụp hình, được thảo, đồ bó gít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiển, chai, ly trong sở thiết-nghiệm, máy chám-chất, âu-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-tức-chi-cq-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.
Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.
Đồ máy làm thuốc hoàn, thuốc tể. Thiết nghiệm phân giải theo cách hóa-học để tiếm kiểm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó gít và thuốc trừ độc, chuyên-môn. THUỐC HIỆU CHỦ NHÀ CỦA ĐÔNG LƯƠNG-Y HOLBÉ BẢO CHẾ MÀ TRỊ BỆNH HÚT Á-PHIỆN.
Đồ hương-vị về cuộc vệ sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.
TIỆM THUỐC : TẠI CHỢ-LỚN HIỆU LÀ PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG NGANG NHÀ GIẤY XE LỬA.
Giấy thép nói tiệm SAIGON, 215. — Giấy thép nói tiệm CHỢ-LỚN, 336.
Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nẹp tại tòa cầu chừng y theo luật.
Mày viết thơ mà xin sách được-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ nho và sách riêng nói gia cả đồ chụp hình.

15^e Année

N^o 648

Le Jeudi 12 Octobre 1916

**ABONNEMENTS
EN INDOCHINE**

Par an... 5\$00
Six mois... 3.00
Par feuille. 0.10

GIÀ MUA

Mỗi năm... 5\$00
Sáu tháng... 3.00
Từ tờ... 0.10

ANNONCES

*A traiter avec le
Gérant, le meil-
leur marché
possible.*

GIÀ LỜI RAO

*Tình với Chủ,
rẻ hơn hết.*

NONG-CO MIN-DAM
CAUSERIES
SUR
L'AGRICULTURE
ET
LE COMMERCE

M. CANAVAGGIO

DIRECTEUR
PROPRIÉTAIRE

M. LƯƠNG-KHẮC-NINH

CHÁNH CHỦ-BÚT
VÀ QUẢN-LÝ TỔ NHỰT TRÌNH

BUREAUX : TẠI ĐƯỜNG Espagne số 86 - SAIGON

SOMMAIRE

- | | |
|-----------------------------------|--------------------------------|
| 1° Nghề buôn (Ninh). | 8° Chứa bài bạc hai trong nhà. |
| 2° Trồng dâu, để làm dệt tơ. | 9° Túy-Kiều giải nghĩa (Biện). |
| 3° Thời nhơn tôn ích luận (Ninh). | 10° Thảo mộc xuân thu. |
| 4° Công-văn-Lục. | 11° Du hí văn chương. |
| 5° Giặc Âu-châu. | 12° Thơ tin văn lai. |
| 6° Viên-thế-Khải (Phát-Văn). | 13° Lời phải truyền đời. |
| 7° Truyện Ngọc-Bích, Tố-Nga. | |

LỜI RAO CÁN KIẾP

Những vị nào phụ diễn, và văn nhơn tài tử, có gởi bài đến; ân hành hoặc không ân hành, tùy theo tri xét của Chánh-chủ-bút, còn tờ giấy ấy không trả lại, và cảm không ai đặng gởi thơ phạt; có gởi cũng bỏ không thâu. Còn vị nào muốn mua, xin gởi mandat-poste tới và biên đích danh bốn quán cho rõ. Còn ai muốn hỏi việc chi, xin hãy để con niêm theo trong thơ, mới có trả lời. Xin xem kỹ.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION
(Xuất nhập bắt cầm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-linh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt lắm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhán hột thủy xoàng, cạ rá, giầy chiền đeo cổ, médailles và médallions nhiều kiểu lạ và hột thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô tử tế.

I. GUINTOLI.

HÀNG TÀU

HÀNG BẮC

NHỰT-BỒN, LANGSA
VÂN VÂN

Gởi bán cùng Nam-kỳ,
Trung-kỳ, Cao-mang, Lào.

Tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

Đường Espagne số 84.

SAIGON

Triệu-Cường

TRÔNG RĂNG

Đường Thủy-bình môn bài số 188,

CHỢ-LỚN

Hiệp-Thành Hiệu

52, Rue Viénot (Chợ-mới) Saigon

Kính tỏ cùng chư-vị quý khách Lục-châu đặng rõ, tại tiệm tôi có bán đủ thứ đồ khí dụng, đinh, dây-kềm, cưa, khoan, đục, dũa, các thứ đồ sắt vân vân. Cũng có bán đồ gia dịch như: đĩa, muông, nĩa và casseroles đủ thứ bằng sành và trắng sành (articles émeillés) đồ pha-ly, đồ thủy-tinh, savon đủ thứ, có bán gạo, nước mắm, thang, cũng có bán thơ, tuồng, truyện, sách và giấy, viết, mực, cho học-trò dùng.

Trong Lục-châu ai muốn hỏi thăm giá cả và cách bán gởi đến xứ làm sao, tôi sẵn lòng trả lời lập tức chẳng sai. Xin chư-tôn quan-cố, trước đến viếng tiệm tôi một khi, tôi sẵn lòng tiếp rước quới khách, sau nữa giúp bạn đồng-bang làm cho nên việc.

Chủ tiệm,

LÊ-KỶ-NGỘ cần khải.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

E. VUATTOUX

Nhà người ta hay tin cậy. Sáng tạo từ năm 1874

SÚNG SÀNG BÀN VÀ SÚNG BÀN BIA

XE MÁY HIỆU H. P. F.

của hãng súng Gaucher và H. P. F.

Được tạo máy hiệu O. V. B.

Ở TẠI THÀNH S'-Étienne.

ĐỒ AN BÀN

SÚNG Carabines SÚNG Winchester,

súng Pistolet.

Đồ dụng thủ công

Đồ phụ tùng theo cuộc sống bán

Thuộc súng của hãng

GIẤY ĐỀ ĐI SÀNG

SOCIÉTÉ FRANÇAISE GÉVELOT-GAUPILLAT

KIỀM ĐEO MẮT. — TRANG VẶT. — ĐỒ NỮ TRANG. — ĐỒNG

HỒ. — ĐỒ BẰNG BẠC. — ĐỒ TUỆ KIỂU CỬA

LANGSA VÀ NHỰT-BỒN

CHIU ĐỦ THỨ

ĐỒ CỤ TÚC VÀ CHẾ SỬA ĐỒ ĐẠCH THEO Ý MUỐN

Vẽ cuộc yên lạc, đồ bát kê và xe ngựa

Đồ bát kê và yên ngựa đủ kiểu

Vật dụng vẽ tàu ngựa

Đèn xe

Ông BRUN, 110, Boulevard Charner, SAIGON

Vỏ xe kéo và xe máy hiệu Soly

ĐỒNG MÓNG

Xe Mylords và xe Victorias

Xe hai bánh kiểu Hồng-Mao, xe Dog Oarts

Cây Noyer — Frêne — Acacia

XE MUI BỒN BÁNH HIỆU VICTORIAS đồng khéo và chắc, có đèn xe.

XE HIỆU MYLORDS đồng khéo và chắc, có đèn xe.

XE HAI BÁNH, đồng khéo và chắc, có đèn xe, 4 chỗ ngồi, đồng bằng cây thượng hạng là cây Noyer hoặc cây Frêne, bánh bằng cây Acacia, nhíp cong hiệu Excelsior.

ĐÈN XE, từ 12 s đến 86 s. — BÁNH CAO-SU, SƠN VÀ ĐỒ PHỤ TÙNG theo xe đủ kiểu, MUI, v. v.

ĐỒ BÁT KÊ, xe song mã, bằng da thượng hạng, có thứ cũng bằng da sơn một mặt — sơn hai mặt — hoặc có lót đồng, nút khoen rất đẹp — tuệ kiểu.

ĐỒ BÁT KÊ, xe một ngựa — giá chệt bán. — ĐỒ BÁT KÊ da vàng đồng giá như trên.

YÊN, thượng hạng trọn bộ 30 s. Đồ hươ 42 s, tuệ kiểu 70 s, yên ngựa đua 81 s.

HÀNG LẬP RA TỪ NĂM 1874 ĐẾN GIỜ.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

TIỆM THUỐC CHÁNH

Ông G. RENOUX, quan bảo chế hạng nhất ở đường Catinat và đường Bonnard trước mặt rạp hát tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỆNH THIÊN THỜI

Elixir Anticholérique RENOUX

Đã nhiều năm rồi thiết là hiệu ngậm

CÁCH-DÙNG

Một là phải dự phòng trước :

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bệnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm, một muỗng cà-phe Rượu Anticholérique, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hay là: Khi chữa bệnh :

Khi bị thiên thời rồi (ầu tả nhiều lắm cùng là một mỗi hết sức) người bệnh phải uống một muỗng cà-phe Elixir Anticholérique, cứ một chận 10' phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là cách 5' phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chổi cho nhiều cả mình người bệnh. Rồi thì uống cà-phe hay là trà tào nóng, phải pha rượu Rhum, rượu mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu Elixir Anticholérique là mạnh chữa bệnh thiên thời lắm, lại làm cho người bệnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bệnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve : 0 \$ 50

Có mua thuốc này phải coi cho kỹ cái tên **RENOUX**, và hiệu con rống có câu chúng kéo làm sự giả mạo.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré số 33 đến 39, SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu **Médoc**, hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bergerac**, hiệu **Fronsadals**, hiệu **St. Emilion**, hiệu **Beaujolais** và hiệu **Bourgogne**.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐẾN NHÀ

Bồn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu cổ tiếng tại xứ **Médoc**, và bảy chủ vườn có danh ở xứ **Bordelais**. Kina Pélalo **Goudron Robert**, khai vị từ có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bọt cọt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ lưu hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bourgogne** và rượu ăn bàn rất nhẹ nhàn.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SE... CHU MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỞ...

NAM-HONG-PHAT

KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang ga xe lửa nhỏ Saigon-Cochin, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tới mua giùm, niềm phong khí lượng gởi tới chỗ ở máy...

NHÀ CỬ MICHEL

L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat môn bài số 32, 34, 36, 38, Saigon

SÙNG BAN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC DAN ĐU THỨ. Đồ phụ tùng sẵn bán.

Xe máy đạp hiệu « ALGXON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu xe này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thọc, van van).

ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ bằng bạc, đồng hồ, đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « LIP ».

Chuyên đeo cổ, mê-dai, mê-dai-dông cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giấy làm chừng 18 Carat.

GIA RẺ LẮM, ÍT TIỆM BỊ KỊP !

SẼ GỢI VÀO LỤC-CHÂU CÁCH MAU LẠ.

PATE PECTORALE THOMAS

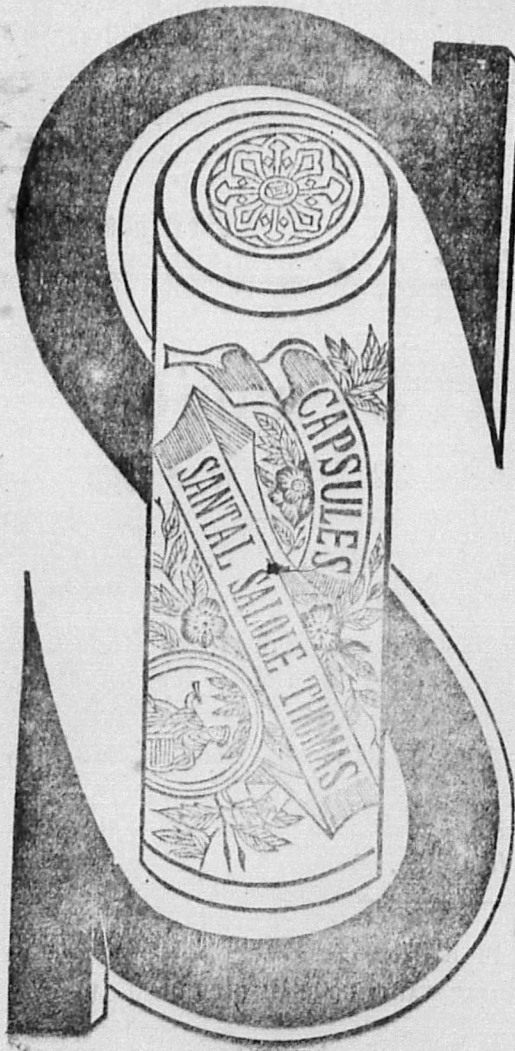
Thuốc này mùi thơm như mủ cây, tánh hay khử độc, lại hóa đàm, dễ trị bệnh sởi mũi nhưc đầu, ho, đau-bọng, khan tiếng siêng, vãn vãn.

Thuốc này mùi ngon ngọt luyện bằng nhiều vị rất hay cho bệnh sởi mũi, nhưc đầu, cùng các bệnh ho, đau cho bệnh nặng thế nào cũng phải hết.

Mỗi ngày uống chừng bảy tám miếng.

Giá mỗi hộp là : 0 \$ 50

Tại tiệm ông RENOUX là bào chế y khoa tân sĩ và nhưt hạng bào chế y sanh đường Calinat và Bonnard trước rạp hát tây có trữ thuốc này.



**THUỐC HOÀN
SANTAL SALOLE
THOMAS**

Thuốc này chế ra dùng trong các thuốc-dị mà thôi; trị bệnh lậu, đau bọng đái, đau bụng thiệt là thần hiệu, lại làm cho đường tiêu-tiến, đại-tiện được thông. Người Langsa ở lâu ngày nơi xứ phong-thổ nóng và người Bôn-quốc nên dùng thuốc này.

Mỗi ve giá : 1 \$ 50

Có một mình nhà Đại-dược-phòng RENOUX, ngang nhà hát-tây Saigon trữ bán mà thôi.

NGHỀ BUÔN

Chư vị điển chủ Lục-châu suy xét cho kỹ, nghĩ cho xa, phần mình sanh ra là người Annam, may mà đặng nhờ, phước nhà, hoặc có của, cha mẹ để lại, hoặc nhờ bởi mình siêng vợ dôi, làm ra đặng nhiều, bạc tiền, ruộng đất, có nhà tốt, lăm lớn; trong xóm mình ở, đặng danh giàu, dưới mình còn thiếu nợ nần của mình, chẳng những mình đi ra thiên hạ vì kinh mà thôi, mà con cháu mình trong nhà đi ra, ai này lớn nhỏ trong xóm trong làng, đều thương mến, trưng vớt, có phải là bởi nhờ mình giàu có chăng? nếu quả là tại sự giàu có của mình, mà những người quen biết mình, hoặc nhờ cậy mình, nội xung quanh chỗ mình ở, mà họ còn phải vì kinh mình, thì mình phải rằng mà nghĩ mà xét, công đức, ân nghĩa, của mình, giùm ra trong xóm là bao nhiêu? theo ý mọn của ta nghĩ, chẳng lẽ hết cả làng thiếu nợ mình, nhờ cậy mình, cũng có kẻ nghèo người đủ ăn; nhưng vậy mà người ta đều kính vì mình hết, ấy là mình chưa có công đức cho

trọn, có một đều nhiều lúa nhiều tiền, nhiều đất nhiều trâu, mà người đã có lòng vì kính mình dường ấy; đặng lúc này đây, nếu mà, điển chủ nào, xét nghĩ như lời ta luận đó, mở lòng rộng, hiệp đồng người, để lúa chung, làm vựa chung, tính nào theo tình này; là một đều ích lợi lớn hơn hết trong xứ. Sao gọi rằng ích lợi lớn trong xứ, nghĩa là vậy: vựa lớn lúa nhiều, bán đặng giá cao; chợ thông du bưng, là một đều lợi; đồng người hiệp lại, số bạc đặng nhiều, có chỗ cho hăng lớn, hoặc hăng bạc, hoặc nhà máy, tin cậy điển chủ, dầu có thiếu bạc xài dùng, thì chung cũng lại mà lãnh một số bạc đồng, phỏng như số lúa chứa đặng năm chục muôn, thì lãnh ít nữa, là một phần góc ba, hay là phân nửa bạc trước, mà trả lời rẽ, xem coi có phải là một đều lợi thứ hai. Lập vựa lớn, chứa lúa nhiều, thì phải có người làm công, nhà này không có con cháu, thì nhà khác có, là những kẻ đã học nhà trường ra, giúp công ăn lương, có công việc làm,

Tiệm bào chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

có phải là đều lợi thứ ba không, và lại, trong cả xứ, lâu nay chưa rõ cuộc hùn hiệp buôn chung, để cho người ngoại quốc, thường, chê người bản-quốc rằng, không có lòng tin cậy hòa thuận với nhau, không rõ cuộc buôn bán hùn hiệp với nhau, cho nên để mỗi lợi lớn, về tay khách gồm lấy hết, nên nay mà điển chủ biết suy nghĩ, là việc hữu ích, trước là có lợi riêng cho mình hơn mọi lần; sau lập danh chung giùm cho cả nước đang mở trí khôn, ấy là đều lợi thứ

tư. Xin bạn bốn quốc, thứ nhất là chủ vị điền chủ phú gia, một việc hiệp lúa lại, lập vựa chung, mà đặng bốn chuyện lợi; có phải là quý không. Nếu hiểu rằng quý, xin chớ ngại chi; ráng lo tính cho mau mau, thứ nhất là nhờ các quan viên trong mỗi tỉnh, có lòng tính giùm cho mau mau, có lòng thương dân, giùm giúp như là chủ viên quan ở hạt Mỹ-tho; sáng có gương tốt rồi, xin xem theo đó, thì là quý lắm, quý lắm.

Chủ bút NINH.

Trồng dâu, đề tằm, dệt tơ

Bài diễn-thuyết của Bùi-đại-nhơn Canh-nông-bác-học-sĩ,
Đông-dương-bác-vật-hội.

(Tiếp theo)

Chừng nào hăng lập thành, thợ dệt được tơ tốt (đều này chẳng còn phải nghi-ngại gì nữa vì các nơi khác cũng làm thế ấy mà đã thành-tựu) chừng ấy, ta cũng có thể bán hàng tại Đông-dương. Đương thời, người mình mỗi năm mua 10 triệu quơn hàng-tàu.

Làm theo kiểu ta ra đó, hàng ta cũng tốt được. Nếu chủ-hãng muốn thanh-lợi thêm, canh-cải khí-cụ, bày-vẽ thêm kiểu mới lại càng hay. Chừng ấy, các quan bát-vật nhà-nước cắt cho xem-sóc hăng khởi mỗi hơi mà chỉ-dẫn đều lợi-hại nữa vì người Annam

thông-thạo rồi. Quan bát-vật chỉ điều quân đặng phòng đều bắt-trắc.

Hề hăng-tơ dệt khéo rồi, có lợi rồi thì mua kén ác lựa kén tốt, dẫu mắc một ít cũng không nao. Chừng ấy nhà nông mới lo sửa-soạn dâu cho tốt, chế cách nuôi tằm lại theo duy-tân. Lấy chuyện này đủ hiểu :

Tại Tân-châu, nhà kéo-tơ và nhà dệt-lụa đều đặng hưng phát thì kén bán mắc, trời hơn kén tại Saigon và tại Bến-tre 2 phần mười. Ở Tân-châu một ký-lô (kilo) kén bán giá 4 cắt rưỡi hoặc 5 cắt,

Tiệm bảo chế chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

ở ở Saigon hay Bến-tre thì bán có 3 cắt 7 hoặc 4 cắt mà thôi. Mà lại ở Saigon và ở Bến-tre chẳng có bao nhiêu người đề tằm, dệt tơ. Chừng nào nhà nghề biết dưỡng tằm cho có kén tốt, thì các quan bát-vật của nhà-nước phải ra sẽ nhẹ lo, chớ bây giờ có ai mà chịu nghe lời phải, tuy vì tình quan-viên mà không cải, chớ hàng trong lòng không phục. Đây tôi không nói rằng người mình phải đổi nghiệp-nghề của Langsa. Song tôi nhất-định muốn cho người Annam sửa thể-thức dệt-tơ lại theo thời-thế, bắt chước theo người Bắc-kỳ dùng không-cười Langsa mà dệt-tơ của mình, rồi tùy cơ ứng biến hoặc làm nhiều Sơn-đông (Shangtung) hoặc dệt hàng-lụa khác, cho nghề của ta phát chớ đề mỗi năm dệt được dẫu chừng 10 muôn hay là 20 muôn cây hàng mà ta dùng 5, 6 triệu cây. Năm 1912, tôi có bày cho một người Bắc-kỳ, có hội Paul Bert đỡ-dầu, hội Âu-châu-bát-học (Société des Études Occidentales) châu-cấp cho học, đã có cấp-hạng trưởng dệt-tơ thành Ly-ông (Lyon) dùng tơ Bắc-kỳ mà làm ra một thứ lụa chẳng thua gì lụa Tàu.

Tôi tru-nghĩ chẳng có nghiệp-nghề nào của người Annam canh-cải lại mà được thấy thanh-lợi

trước mắt như nghề kéo-tơ dệt-hàng. Nghề này có thể làm cho nước mình giàu được.

Tại Đông-dương, ta có sản kén tốt, thợ khéo mà sánh theo bên Tây thì tiền công rẻ nhiều, ta sản dùng hàng-lụa nhiều, ấy là đủ thể-thần làm cho nghề này mở-mang được. Ngày nào người Annam sửa-soạn cách-thức nuôi-tằm lại cho có kén tốt, tân-chế khí-cụ dệt dệt hàng tốt như của Tàu, ngày ấy nhà-nước khỏi lo-lắng về việc nuôi-tằm nữa, nhà nông và nhà nghề đã đủ sức lo rồi.

Chánh-phủ Bắc-kỳ đã nhiều-thấu như vậy, ngày nay ác cũng toại chí mà xem các sở Canh-nông ngoài Hanoi lấy lực làm cho nghề tằm-tơ tiến-bộ.

Giờng tốt như vậy rất đáng cho các đảng thay mặt chánh-phủ mà lo cho canh-nông nghiệp-nghề Nam-kỳ mở mang goé mắt.

Bữa nay các ông, các bà đến mà nghe bài diễn-thuyết sơ-sai của tôi, cũng vì tưởng đến nghề tằm-tơ tại Nam-kỳ chưa đặng phát-đạt. Xin các ông, các bà giúp lời cùng những đảng thay mặt chánh-phủ đặng cho Nam-kỳ đổi bước Bắc-kỳ.

Tôi rất cảm ơn các ông, các bà.
(Chung).

Bùi-quang-Chiêu.

Thời nhơn tồn ích luận

Trời đất sanh muôn vật, chứa muôn vật, hóa muôn vật, nuôi muôn vật, giết muôn vật; tuy vậy mà muôn vật sanh sanh, hóa hóa, sống sống, chết chết, mà mấy

muôn đời cũng là còn trời đất còn muôn vật. — Vậy trong muôn vật ấy, có một loài người khôn giới khéo hay hơn hết trong bầu trời. Người Bồn-quốc đây, cũng là

Tiệm bảo chế chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

người, mà xét cho chí lý, người như Bồn-quốc ta, may sanh mà rủi dưng, rủi dưng, mà may cuộc. Mới phân sơ sơ, thì chừ-vị bạn trong nước, chẳng biết, có ý xét giùm cho ta, mà cho rằng phải, còn vị nào, không xét giùm, chẳng khỏi trách ta rằng nhiều chuyện. Nhưng vậy mà phận làm người Bồn-quốc như Ninh đây, dẫu trách cũng không buồn, dẫu khen cũng an lòng, cảm ơn. Ta cứ một điều phân biện việc sao rằng tồn, việc sao rằng ích, cho bạn một nước xét.— Người may sanh tại lục-tính, may lắm, là sanh nhằm chỗ đất, còn nhiều phân, rừng còn rậm và lớn, sông sâu đàng nước, khí trời không cao không thấp; ấy là may. Hề đất nhiều phần dề trồng bông trái; rừng lớn rậm, cây dưng, củi chụm dư nhiều; sông sâu đàng nước, thì cá tôm thủy lợi sai và rẻ; khí trời không cao thấp, thì sự chịu nóng hay là lạnh dề. Ấy đó, xét coi, sanh dặng chỗ sáu tính may là dường nào? Nhưng vậy mà người lục tính còn rủi về cách dưng trong cuộc đời. Rủi lắm! Rủi lắm! Tuy may sanh chỗ tốt, đồ ăn có dư, chỗ ở không khổ, cuộc làm không nhọc; mà người không khôn, hay là chưa khôn; không rõ cách dưng mình, mà làm cho ra người, thuộc thế ở đời; chưa rõ sao rằng nhằm, sao rằng sai; coi hình như còn nhỏ khờ, ở với cha mẹ, có người lo lắng cho mà xài, mà ăn, mà chơi, không lo lường dề nào hơn, dề nào thiệt. Ấy có phải là rủi là không

biết cách dưng không? Sanh ra phần may mà làm dặng người ta quý báu biết là bao nhiêu. Nếu mà biết là quý là báu, thì có lý chi mà lo ăn, lo chơi, lo sung sướng vui về một hồi làm người, mà thôi; không lo dề chi thêm cho khôn người về sau. Như vậy có phải là rủi dưng chẳng?

Lý cho phải, mỗi nhà, người làm chủ nhà, nghèo là ít bạc tiền, giàu là nhiều của cải gia tài; chớ hề người khôn thì đủ trí, người khờ thì ít trí, dề ấy tự nhiên.— Nếu mà làm chủ một nhà mình, thì dưới mình, có vợ, có con, không con trai, thì có con gái, ví như không trợ, thì cũng có cháu gần, cháu xa; vô phước mà không có hết, thì cũng có một đứa ở tội tở. Vậy phận làm chủ, mà biết dưng mình cho có ích, cho phải người thì dề trọng cho chủ nhà, phải lo trước hết, là cho có đủ dưng mỗi ngày, đủ ấm trọn năm. Sự lo ấy dề khôn dề khờ cũng có bấy nhiêu đó, cho người phải lo lường tính toán. Còn cách dưng mình cho phải đạo người ta, với đời, cũng là một mối việc dặng dề trong thiên hạ; có khờ chi cho lắm, cũng phải biết, muốn làm mặt chủ nhà cho rành rẽ, cho phân minh.— Phần chủ nhà lo ăn rồi, đủ rồi, còn lo chi nữa, mới là phải phần chủ nhà? Lo dạy vợ, lo dạy con, lo dạy cháu, lo dạy đầy tớ; dề này có phải là một dề lớn hơn, trọng hơn, cần kiếp hơn hết các dề khác không? Nếu làm chủ nhà, mà không biết dạy kẻ dưới mình, thì

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi dề chẳng sai.

gọi người ấy là chủ chi? Gọi là chủ dề. Hề vợ không dạy, vợ hư, con không dạy con dại, cháu không dạy cháu quấy, tớ không dạy, tớ làm biếng. Trong nhà mình làm chủ, mà chịu mấy kẻ dưới đó như vậy, thì chủ có phải dề không? Trong một nhà tuy nhỏ; nội các người trong nhà mà thất chỗ dạy rằng, thì là sự quấy sai, nó sanh ra lớn lắm, lớn lắm.— Làm người ở trong một nước, mấy triệu chủ nhà; nếu mà chủ nhà không biết dưng mình cho nhằm, không biết dạy trong nhà, thì trong xóm nhiều nhà; xem coi, một nhà sai quấy không kiên sợ chủ nhà, thì nhiều nhà ra sai quấy nhiều, như vậy hơn ra cả xóm quấy; rồi một xóm quấy, mà nhiều xóm dề quấy; hơn ra, cả làng quấy, cả làng quấy, hơn ra nhiều làng rồi cả tổng quấy. Cả

tổng quấy hơn ra cả hạt quấy. Nếu mà nhiều hạt quấy, thì có phải là cả nước quấy chẳng? Xem cho kỹ, xét cho cùng; có phải là xuất tự một nhà, làm sai, mà quấy hại đồng bang chẳng? Vậy xin người làm chủ một nhà, chớ khá quên phần việc của mình là dề như ở trong lắm; phải biết rằng vợ, dạy con, khiến cháu, sai dề ở, người mà biết dưng mình cho phải, thì cả xứ cả nước dặng nhờ. Nếu làm người chủ mà không dưng mình dặng, thì gọi rằng rủi dưng.— Nhân vậy mà may cuộc, may là nhà nước trên rộng xét, biết dân dại nên hay dưng; bởi mình khùng, ngờ dề mà buông lung, không biết xiết, nên thả trôi như có lục-bình!

(Sưu tập)

Chủ-bút NINH.

CÔNG VĂN LỤC

Vi lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ngày 29 tây tháng tám năm 1916:

Ông Nguyễn-văn-Hội, Huyện nhì hạng, mới nhập vào ngạch lại, được lệnh đi tòng quyền quan tham biện chủ tỉnh Biên-hòa, làm chủ quận An-bình (chỗ trống).

Vi lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ngày 8 tây tháng chín năm 1916:

Thầy Lê-văn-Huân được chấp dưng, kể từ ngày 29 tây tháng

sáu năm 1915, làm Ký-lục ăn tiền ngày lương mỗi tháng là 33 đồng, và bỏ đi giúp việc tại phòng văn quan bác vật chánh sở Tạo-tác.

Vi lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ngày 11 tây tháng chín năm 1916:

Thầy Trần-văn-Cải được lãnh cấp bằng, kể từ ngày mồng một tây tháng tám năm 1916, làm việc họa tự tại phòng dạy tiếng Viễn-dông, lương chung niên là 300 đồng.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi dề chẳng sai.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 13 tây tháng chín năm 1916 :

Ông Hồ-ngọc-Nhơn, Phũ hạng nhất, đương giúp việc tại tòa bố Sóc-trăng, nay lãnh làm chủ quan tại thành phố hạt đó.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 15 tây tháng chín năm 1916 :

Thầy Phan-văn-Chương, Thơ-ký thí sai hạng ba, tại tòa bố Vĩnh-long, nay bỏ đi tưng quyền quan Chánh tham biện đầu phòng văn quan Nguyễn-soái Nam-kỳ.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái

Nam-kỳ ngày 18 tây tháng chín năm 1916 :

Thầy giáo tập hạng tư Trần-thiên-Biên, đương dạy trường ngành ở Tân-an, nay giao cho quan Đốc-học-chánh và bổ làm việc tại trường Bôn-quốc, thế cho thầy giáo tập hạng tư Nguyễn-văn-Nghị bãi chức vì có bệnh.

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 20 tháng chín năm 1916 :

Tăng-văn-Hình, đội hạng nhất cơ lính làng ở Sóc-trăng, nay được thăng lên chức phó-quản hạng nhì sở lính tuần phòng, thế cho quản hạng nhất Lê-văn-Hè, tị trần.

GIẶC ÂU-CHÂU

Trong đám giặc rất hung ác này thuở nay Hoàng-cầu chưa từng thấy, nếu ta ghé mắt bên vòng quân bọn dã-mang tàng-bạo thì ta sẽ thấy chúng nó chẳng còn trông cậy khuấy rối lân quốc nữa, một lo hết lương thực mà thôi. Chúng nó bị vây rất ngặt mà binh quả tướng suy, chờ ngày xếp-giáp.

Miệt Cuộc-lân-dờ (Courlande) và Hinh-đen-bua (Hindenburg) binh Đức chẳng lẫn được nữa, vì hoàng-đế Đức ra chiếu rút binh về tiếp ứng Đông-cung.

Gần thành Tô-răng-ten (Trentin) quận-công Áo hết sức ngăn ngừa, đặng rút vãi đạo binh qua

giải cứu mặt-trận phía-đông đại bại.

Từ ngày miền Bỉ-cạt-đi (Picardie) binh Anh và binh Pháp đồng lực đánh thối binh Đức thì đạo binh Đức đang công-phá thành Vết-đun (Verdun) coi vợi thối-chí, trong năm tuần lễ cú vây-đánh cầm chừng mà thôi.

Chẳng những vậy, lại hoàng-đế Đức là Hô-hãn-dô-let-nờ (Hobenzollem) và hoàng-đế Áo là Hấp-xơ-bua (Habsbourg) trước đã đồng tình làm chuyện bạo-ngược, nay coi mới thất thế, phải cầu cứu nơi Thổ-nhĩ-kỳ (Turquie). Vì vậy mới có binh Thổ trắng qua xứ Hông-gờ-ry (Hongrie) mà giải

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

cứu thành Lâm-be-ro (Lemberg).

Lấy sơ bấy nhiêu đó, cũng đủ hiểu rằng Đức và Áo đã suy-vi, bị vây phủ tứ-hướng mà không thể giải vây, cầm-cự được chút-đỉnh đó là may.

Ghe ngày chúng nó có-thể phải quân súng-ống, chừng ấy Đông-minh sẽ cả-thắng; rồi sẽ gia hình quân tàn-bạo, mà hình-phạt đây là

rằng quân hung-ác, lúc này là kỹ thứ 20 mà còn sanh-tân tàn-nhảo.

Đầu thế nào binh nghịch cũng phải chịu hình-phạt. Tuy chúng nó dùng phi-thoàn qua liên-trái-phá nơi vòng quân Đông-minh, song Đông-minh nhân-tâm, hết lòng trông cậy, sao sao cũng thắng.

VIÊN THỂ KHẢI

Phe gian-thần thủ-cự đến ra mắt Thái-hậu Từ-Hi mà tổ trần tự sự. Thái-hậu nguyên trước có thay quyền sửa-trị Trung-quốc gần 50 năm, lúc ấy đang ở thâm-cung mà an-hưởng thanh-nhàn. Từ đó về sau, bên thì thủ-tru, bên thì duy-tân, hai đảng sanh ra thù-hận.

Bên duy-tân có bọn cận-thần với Hoàng-đế Quan-Chử cố-làm cho Thái-hậu chẳng được chuyên-quyền nữa; vậy mới biện-phân lợi-hại cho Hoàng-đế, xuôi giết cháu của Thái-hậu là Vinh-Lộc đang quân-đốc đại-binh. Thế-Khải hay đặng, lên thông-tin cho Vinh-Lộc, Lộc chạy vào cầu-cứu nơi Thái-hậu. Thái-hậu là người khản-khái, chẳng chút dụ-dự, bên toan một kế mà thâm-quyền-hành lại.

Giữa thâm-cảnh, Thái-hậu ra lệnh bắt bọn cách-mạng trăm-quyết chẳng cho đối nại. May cho Khương-hữu-Vi và Lương-khải-Siêu thoát khỏi. Thái-hậu lại bắt Hoàng-đế mà xử-trượng rồi sai

nội-hoạn đem cầm người giữa củ-lao nơi vườn-hoa trong cung cấm và các quân canh-giữ rất ngặt. Ở vậy 10 năm Hoàng-đế băng.

Họ Viên nhờ đó mà mua lòng Thái-hậu, nên được tặng-phong làm Tuần phủ tỉnh Sơn-đông.

Qua năm 1900, giặc (Boxers) Quyền-phĩ khởi. Thế-Khải là người lanh-lợi biết bọn cường-khẩu không thể thắng được người phương Tây, nên đã chẳng dự vào đám can-qua lại đuổi dân Quyền-phĩ ra khỏi tỉnh-thành Sơn-đông.

Triều-đình đại-bại kéo binh chạy qua phía tây. Sau trở lại Bắc-kinh mới rõ Viên-thế-Khải biết tình-thế người ngoại-quốc hơn các quan đại-thần.

Lại từ năm 1900, sứ-thần ngoại-quốc càng ngày, càng lấn-lướt, mối lợi của Trung-nguyên bị người ngoại-quốc choán, nên phải có Thế-Khải dùng đều xảo-trá, quĩ-quyết mới có thể mà ngăn-ngừa. Bởi vậy qua năm 1901, Lý-hồng-Chương qua đời,

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

họ Viên được phong làm Ngoại-vụ-bộ thượng-thư. Đến năm 1909, người được dự vào Phụ-chánh-phủ. Đã một-bực quyền-thế rồi, Thế-Khải chẳng còn trông thặng chức nữa.

Nội triều-chánh, các quan không thông-thạo tình-cảnh ngoại quốc, nên Thế-Khải được vang danh. Tuy vậy, họ Viên chẳng rõ cho tốt đường văn-minh bên Âu-c-âu, vì người không biết tiếng dân phương Tây. Mà Thế-Khải lại chẳng rành văn-chương Tàu, nên trong chánh-trị bất quá noi theo cựu-lệ của tiên-nhơn, chẳng mở-mang gì được. Muốn cải-lương cho mau chẳng phải dễ. Chớ chi họ Viên biết được chánh-trị của Tàu giữ nhật đạo-đức còn khá-khá, ngạc người chưa lấy chi làm thông-thạo, rất khó mà trông cậy. Tuy Thế-Khải được quyền-cao, tước-trọng, chớ bọn nho-văn càng khiếp oai người chừng nào, càng khi-dễ, chề-dè người chừng nấy.

Mà Khải là người thạo-việc, sáng-trí, khôn-lanh, quí-quyết, chớ chẳng có chí khí như một trang rường-cột của nước-nhà. Người nhờ gần-gũi khách ngoại-bang nên rõ được Tàu có thể mà nhờ-cậy ngoại-bang. Chủ-ý như vậy, người mới bày các người du-lịch và du-học nơi ngoại-bang. Họ Viên bình-sanh chẳng đấng được khoa nào, chẳng có bằng-cấp chi, mà người biết rõ thể-thức học nho làm cho con người ra u-ám, nên cũng theo phe duy-tân xin bãi khoa-mục, xin lập trường thêm, lại cũng muốn bày

sửa chánh-trị theo ngoại-quốc.

Thế-Khải vào dự được Phụ-chánh-phủ rồi, năng tới lui với thúc-hoàng là Khánh-thăng-vương. Thúc-hoàng lại là người hà-lam nhứt trong triều. Nhờ đó, sau Thế-Khải mới bảo toàn tánh-mạng.

Năm 1908, Hoàng-thái-hậu là người bảo-hộ của Thế-Khải qua đời; Hoàng-đế Quan-Chử cũng băng luôn. Có kẻ bàn nói Quan-Chử bị người thuốc trong ngục.

Trước khi băng, Hoàng-đế có làm huyết-chiếu trao cho bà cung-phi lo phụng dưỡng người trong ngục và dạy đứng cho ông Hoàng kế-ngôi cho người. Trong huyết-chiếu xin lấy đầu Thế-Khải mà tế người.

Em Hoàng-đế Quan-Chử là ông hoàng Tuyên-Thống lên nối ngôi thế cho con, mới có ba tuổi. Ông Hoàng này muốn thi-hành huyết-chiếu, bà Hoàng-hậu là vợ Quan-Chử cũng kêu nài. Lúc này nguy-cấp, đầu Thế-Khải gần bay. Ông hoàng Khánh thấy vậy kiếm lời can-gián, sử-thần ngoại-quốc cũng nói vờ. Ông hoàng Tuyên-Thống nhỏ tuổi, ít trí, không thạo đời, nghe theo mà tha giết họ Viên, song đây va về Hồ-nam, là quê-hương của Thế-Khải. Khải khỏi thác mừng thầm, trở về quê an-phận, nấn-ná chờ thời biết sao triều Thanh cũng phải biếng. Tuy ăn-dật chớ Khải cũng thâm-dọ tin-tức triều-trung và cụ-bị tiền bạc chờ ngày mà cử-sự.

Ấy đó là khoãn đầu trong sự-tích Viên-thế-Khải. Va bất quá là một người tham-lam, ham-hỗ,

mơ-ước công-hầu, nhờ sủng-nịnh, bợ-dở mà được quyền cao. Họ Viên hơn là hơn đình-thần triều Thanh, chớ theo việc điều-bình, khiến-trưởng thì va chẳng biết chi hết, chề-dộ, duy-tân đều bởi nơi tay người ngoại-quốc, theo chánh-trị và cũng lợi-thôi, có người khác nước bày-biểu mới cải-lương được chút-dính.

Thế-Khải ra làm quan 18 năm

mà trí-hóa không mở mang gì hết, cứ cai-trị theo lệ xưa, khắc-khổ dân-tình, dùng mưu-thần, chước-quĩ mà gạt người, làm cho bại-hoại phong-hóa, mỗi việc đều có gương đạo. Đều tình-tệ trong chánh-trị càng ngày càng lộ ra.

(Sau sẽ tiếp).

Fernand Farjenel,
Trần-phát-Văn lược dịch.

TRUYỆN NGỌC BÍCH, TỖ NGA

Chuông nhà thờ vừa dứt trời tiếng vàng, sương mai còn lát đất, ác vàng chưa rạng, thỏ bạc chói màng trời, người thung duong giắt điệp thanh thời, kẻ lữ-khách xung xăng đời gót, tiếng gà đờng thanh thót, xúp-lệ thời nghe vang, ga đá-kao chắt nứt ban hàng. người lên xuống, tôn rấn sau trước. Hoả-xả điện lược, nhảm Lái-thiếu đổi bước thẳng xông; vì trời còn sớm; nên trên xe du-khách chẳng đông, xem lại vốn người hương công việc; người sáng già cùng nhau trần thiết; giá, đậu, mè, miệt nọ rầy kia; chú thời than: trời hạn nên khô tới lúa địa, bắp khô cháy ưỡng công trồng tĩa; gả lại khoe: đưa bí năm nay trúng khĩa, tíach vốn lời tròn trịa vài trăm; tức vì, cách hai năm ruộng đất phải cầm, tại cũng bởi sa lằm cở bạc, chớ chi hai cào dưng xạt, ruộng đất còn mới hốt bạc sừng tay. Trời rựng đông gió thổi lai rai, chú khách ngáp dài dựa ngựa; hoả-xả

chẳng sồn con nước lữa, mảy dậm đường bằng lựa quanh co; kia trái xem mảy dải nông gò, nọ bển trạch quạ cò ngóng cồ, người hứng chí chợt xem cây cỏ, vật chầu, người cảnh nọ tình kia; người người la nói tung bưng, thanh thanh lổ xổ mảy vừng cảnh tươi. Không say cảnh một người ngồi đó, độ trong đời giàu có phong tư; tác vừa chừng hai chục có dư, bề ăn mặc ra người tư chất; khăn đen, áo cặp, quần nhiều giầy tầu; mặt mày không được tươi màu, dặt mạo đường như ruột thắt; ngồi rồi đứng không yên một khắc, lúc khoanh tay dầy mặt ngó mô-g; lúc lại qua ngao ngán trong lòng, rồi ngồi lại chơn vòng gát treo, tay cầm khăn xéo, tay kéo hoa-ly (valise) mở phong thư coi lại tức thì, xem tâm sự mặt càng bi thiết.

Thơ rằng :

An-thạnh, ngày.....

« Bạn yêu đầu »

Cách mây trắng dư, hai ta không lời qua lại, anh mắng lo kính đường nghiêm

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

đường, còn em cũng mắc việc nhà ràng buộc; nay em gương cắt bút, tả đôi hàng anh rỏ; từ khi em sang nhà anh thăm Bá-phụ, về tâm nội mỗi mẹ, lương y để là thương hàng bình nhiệt, chẳng đay tuấn binh tạt, em có viết thơ cần cấp anh hay, từ ấy sức lực lại như xưa, tinh thần mạnh mẽ, ai dè một tháng nay, nhuốm bệnh như xưa, khi mê khi tỉnh, xem ra không phải là bệnh ngặt, át cũng giảm thuyên, rước lương y điều trị tứ vi, mà bệnh càng ngày càng trọng, chất phải về miệng dị lộ; nghĩ vì anh em ta kết nghĩa kim băng từ bé, tin cậy nhau chẳng khác ruột rà; nên tôi lời thiết trần tình, xin anh ra ơn cứu chữa, chẳng lẽ anh nỡ phụ lời em cần dặn; em chẳng đầu chi anh, sỡ là tử phụ em có để lại gia sản điền viên nhiều, cha mẹ em khi còn sanh tiền, không lo chia cùng cô bác cho xong, rưỡi sớm về tiên cảnh, nếu chẳng may em thác đi rồi, sỡ em bạc bèo đã đành, thương vì còn chút em gái là con Tô-Nga, chưa hề gia thất, Phận bèo bọt hay bẽ khuê khôn, chớ nơi công đường đầu rỏ trang đơn, em mặt rỏ sợ cô bác

chẳng thương; danh, tiêu của ấy hết, thì Tô-Nga át phải nguy nan; chớ chi nó đã có nơi gia thất, thì em khỏi đem lòng lo sợ. Nợ tình máu mủ, đây đó vẫn nghĩa kiêm bằng. Anh ráng ghi lời em sỡ cậy, ấy là anh chẳng phụ niềm lương giao từ thuở ầu xuân đó, sỡ em chẳng được lâu dài mà nghe những lời tri kỷ, xin anh đừng than tiết mà chi, miệng anh nắm giữ lời em đã tin mà gỏi găm cho anh, ấy là anh thương người bạc mạng lắm đó. Nghĩa tuy không sánh cùng kẻ đáp đờn bên mộ, chớ công ơn này em tạc dạ ghi xương, và an lòng nơi chín suối, nay mai em chẳng biết mặt còn, vậy xin anh được thơ này, khá tua đời gỏi. Có lẽ con đó Tạo-hóa còn đình lại ít lâu, chớ em gặp mặt anh mà từ tạ đôi lời cho thỏa lòng ao ước. Anh ơi, lời vàng tình gái, thờ than khôn xiết, chắc phen này ly biệt, nam bắc hai phang, thôi bạn vàng ở lại khương ninh, niềm cô hữu mặt còn như một, ít lời sỡ cậy.

Cần ký này thơ.

Trần-trọng-Bình ký.

(Sau sẽ tiếp)

CHÚA BÀI BẠC HẠI TRONG NHÀ

Ở trong đời có nhiều người, bởi không rõ đạo làm người, vì ít học, không thông, tưởng bạc tiền là một phần trọng dụng trong đời, bất luận nghề chi, miệng là dặng có lợi thì vui lòng. Ta biết rõ một kiến họ kia, cách chừng bốn mươi năm rồi, nhà họ Trần tự Tranh-Cạnh, ở làng An-đức, thuộc tỉnh Địch-tướng; người này làm biện làng, sau gặp một người vợ, vẫn con nhà lưu lạc giang hồ, đã có lãv Ký-lực hay là quan Tây một đôi phen. — Tên biện Trần-tranh-Cạnh là một người ưa điều cốt lợi, cho nên người đờn bà ấy ưa, ban đầu thì chừng

lên chơi, sau thương yêu tình ái nhiều, mới làm vợ chồng cùng nhau. — Chị ta sắm một có ít trăm ngàn bạc vốn mới bày bán hàng cho bạc góp, tiền góp, dỏi làm ra của mau; ở với nhau sanh dặng một đứa con gái, dặng đẹp; vợ chồng cưng lắm. Bởi có chi mà làm giàu dặng mau? Bởi như vậy: Lúc bốn mươi năm trước, quyền hành về một chỗ Tham-biện mà thôi, chưa có tòa, cho nên nhà họ Trần cho các viên quan Annam vay; người nào thiếu dùng đều mắc nợ họ Trần đó; đôi cai bếp lính trong cơ, đều mắc bạc góp ngày, góp tháng. Vợ chồng họ

Tiệm bảo chế chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

Trần đã dư của, mà còn tham cho dư thêm nữa, sãng thế, có thân hơi với người có quyền; vì lúc ấy còn dẽ, vợ chồng tính với nhau chứa bài bạc, dặng lợi cho mau, thêm cho nhiều của nữa. Chứa me lấy xâu, cho bạc mượn, trong cả xứ ấy, nào là quan viên chức việc Annam, nào là con cháu nhà giàu, nào là dân diêm dặng, đều phải bị nhà chứa ấy, mà kể thì hết lương, người thì trốn bỏ xứ mà đi; người thì xa vợ, kẻ phải bỏ chồng. — Còn nhà họ Trần giàu thêm. Vợ chồng tính mua đá miềng ngói gạch, và gạch hoa, cất nhà lâu; đồ mua sãng mà chưa cất. Còn con gái họ Trần vàng vòng chuỗi hạt, ngọc xoắn đeo nặng mình. Bởi nhà chứa me và bài bạc, người vào, kẻ ra, người tốt, kẻ xấu, dũ mặt; con gái ấy không quan ngại ai hết, vì đã quen từ nhỏ đến lớn, lúc nàng con gái đó dặng 15, 16 tuổi thì đã bị một tên diêm bài bạc phá hoa, cặp này ra nhau; tên diêm ấy bảo nó phải bỏ cha mẹ mà đi theo anh va.

Vì ưa tình bạn, quên thảo song dặng, quyết theo chàng, đầu dỏi rách mà vui hơn, sung sướng, thiếu mặt ưa, cũng bực. Đi rồi! Cha mẹ buồn rầu khóc than, chừng một đôi ngày; rồi cuộc chứa me và bài bạc, sa hổ, làm cho vợ chồng có lợi quên thương nhớ con nữa. Chừng một tháng, hai trẻ đam nhau về, cha mẹ vui mừng: « Thôi con đại, nay thương nhau lỡ rồi, thì ăn ở với nhau, nhà cha mẹ dũ tiền bạc, ai dám chê cười

trước mặt phòng lo. Còn như mà họ có dục đầu cháu mở nói lên lại hại chi. — Ở đời con gái theo trai, có phải một mình con ta sao, mà buồn. Từ đó rỏ con sum hiệp, sòng lớn, sòng nhỏ liên miềng, lúc nghèo thì anh diêm dỏi, nay có vợ giàu thì anh diêm một sòng, thì vợ của anh diêm cũng một sòng; cho đến cha vợ một sòng, thì mẹ vợ anh diêm đó cũng một sòng, bốn tay phân bốn sòng; vận suy đã đến, qua lại sáu tháng trời, tiêu điều sự sãng, bị Xả-tri tạch bán hết; vợ chồng cô nhỏ, trời nổi xiêu lạc một phan, nuôi hoa, chứa nguyệt kim ăn. Còn vợ chồng họ Trần nghèo quá cho đến đôi phải đi ở thuê nhà người, chồng trồng cây tươi kiền, vợ xác chuỗi cho lợn. Đến khi vợ chồng chết, vợ trước chồng sau, không hòm mà chôn xác. — Bởi nguyên có làm sao? Người mới nghe chưa rõ: Họ Trần còn mẹ già lối 60, 70 tuổi, lúc vợ chồng đất thời, không cho dặng một bữa cơm. Vợ chưởi chồng, chưởi mẹ chồng, chưởi cả anh em chồng, như chưởi đứa ở. Lúc vợ chưởi mẹ, thì họ Trần ấy cười, vui nghe như chưởi kẻ nghịch của mình. Làm con bất hiếu không kẻ công sanh, trời đâu dung thứ, chẳng phải một việc giang lận mà thôi.

Tham xâu chứa bạc thề hàng ưa,
Cửa quây vào tay có lúc thừa.
Ước mái đang chèo lời tục dạy,
Làm con mặt thảo rắng nên chừa.

Chữ bút NINH.

Tiệm bảo chế chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

Túy-Kiều điển nghĩa

Vân rằng: « *Chị cũng nực cười!*
« *Khéo dư nước mắt, khóc người
cổ sơ.* »

Rằng: *Hồng-nhan tự thuở xưa,*
« *Cái đầu bạc-mạng có chừa ai
đầu!* (1)

« *Nỗi niềm tưởng đến mà đau!*
« *Thầy người năm đó biết sau
thế nào?* »

Quan rằng: *Chị nói hay sao!*
« *Một lời là một vận vào khó
nghê!*

« *Ở đây âm-khí nặng-nề,*
« *Bóng chiếu đã ngã dặm chiếu
còn xa.* (2)

Kiều rằng: *những đường tài-
hoa,* (3)
« *Thác là thê-phách, còn là tinh-
anh.* (4)

« *Dễ hay tình lại gặp tình,*
« *Chờ xem, ác thầy hiển-linh
bây giờ.*

Một lời nói chưa kịp sơ, (5)
*Phúc đầu trận gió cuốn cờ lên
ngay*

Áo ào chiết lộc rung cây,
*Ở trong đường có hương bay ít
nhiều.*

Túy-Vân nói: *Thấy chị mà nực
cười! Khéo! Nước mắt đầu
dư mà khóc tới người đời xưa.»*

Kiều rằng: « *Từ xưa đến nay, cái
đều bạc-mạng chẳng chừa
người hồng-nhan nào cả.*

Xét kỹ nông-nồi như vậy đầu
lòng biết đường nào? Nay thấy
người năm một mình đó, còn
mình sau ra thế nào? »

Vương-quan rằng: « *Sao chị nói
vậy? Chị nói lời gì mà lộn-xộn
khó nghe vậy?*

Thôi, ở đây âm-khí nhiều, e
nhiêm. — *Mà trời thì chiều,
đường về thì xa, chị em mình
về kéo trẻ.»*

Kiều rằng: « *Người có đủ tài sắc,
thác tài mất cái xác, chớ cái hồn
sống hoài.*

« *Chẳng mấy thuở ta có tình mà
gặp người có tình, ở nắng lại coi,
ác có hiển linh, không biết
chừng bây giờ đây chớ chẳng
lâu đâu.*

*Nói rồi chưa kịp dạy trở gí, phúc
đầu một trận gió rất lớn thổi
đến, ngay chỗ chị em Kiêu
dừng.*

*Làm cho rung cây, rụng bông. —
Trong luồng gió dường có ít
nhiều mùi thơm phưởng phất.*

DỊCH XUÔI

Túy-Vân lấy làm lạ hỏi: « *Ủa, chị làm gì lạ vậy, chị hai? Thấy
mà tức cười! Ai đời, nước mắt đầu dư mà khóc người đời xưa vậy?* »

Kiều rằng: « *É, em đừng nói vậy không nên. Xưa nay người hồng-
nhan bạc-mạng luôn, chẳng một người thoát khỏi. Hạm-Tiên cũng
hồng-nhan, ta cũng hồng-nhan. Nay người vô-doan năm một mình
đó, còn ta ngày sau thế nào? Nghĩ đến đó ta buồn biết chừng nào!* »

Nghe vậy, Vương-Quan nói: « *Sao chị nói vậy, chị hai? Chị nói gì*

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

lộn-xộn khó nghe quá! Ai có thân này, hơi đâu lo chuyện bao đồng.
Trời thì chiều, đường thì xa mà chốn này âm-phong, trước-khí ở
lâu chẳng tiện, thôi, chị em ta về kéo trẻ. »

Kiều nói: « *Trời chưa lấy chi làm tối, vội gì về? Thuở nay những
đứng tài-hoa má-phấn, thác thì thác cái xác-phàm, chớ cái linh-hồn
chẳng khi nào tuyệt được. Không mấy thuở, ta có tình mà gặp người
có tình, vậy chị em ta nắng lại coi có lẽ cùng thấy hiển-linh mà!
Không biết chừng bây giờ đa.»*

*Nói chưa dứt lời, tinh-linh trận gió rất lớn thổi đến làm cho
Hộp đập cây rụng trái,
Áo áo nhanh rơi noa.*

DIỄN TÍCH

(1) Túy-Kiều chữ: *Hồng-nhan bạc-mạng, từng cổ giai-nhiên.* Nghĩa: Xưa nay
khách hồng-nhan đều phải bạc-mạng cả.

Hữu đường-thì: *Tự cổ hồng-nhan đa bạc-mạng.* Nghĩa: Xưa nay, khách hồng-
nhan nhiều người bạc-mạng.

(2) *Dặm về.* — Có kẻ cho là dặm-hoè cũng có nghĩa, vì đường bên Tàu thường
có trồng cây hoè bên mé, như làn-thời trồng me cho có bóng mát.

(3) *Tài-hoa.* — Tài và Sắc, kẻ có đủ tài sắc.

(4) Túy-Kiều chữ: *Tỷ dả thê-phách, bất tử dả tinh-thân.* Nghĩa: Chết là cái
xác-phàm (thê-phách), cái linh hồn (tinh-thân) chẳng khi nào tiêu.

(5) Sơ, đây là tiếng ngoài chỉ sự dạy, trở. Trong chữ sơ là trộn, khuấy, như
sơ cơm.

(6) *Cờ thi.* — *Phong chèo hồng-kỳ đồng bát khai.* Nghĩa: Gió lớn quân lá cờ-đỏ,
mờ ra không được.

(Sau sẽ tiếp theo)

Gò-công, Trương-minh-Biện

THẢO MỘC XUÂN THU

HỒI THỨ NHẤT

TRÀO HƠN VUA TÔI NHƠN CHÁNH,
NON CAO MÂY VỊ TU TIÊN

Thơ rằng:

*Cả trào vua sáng tôi trung hiển,
Nước mạnh dân giàu phong lạc
[niên.*

*Một đàng minh sư cần học đạo,
Lại thêm mây vị tu tiên.*

Nói về trào nhà Hồn trong năm
trung-tuyên vua Lưu-ký-Nô, trị
vi thiên hạ, vua này lấy lễ nghĩa
mà đãi tôi, dùng nhơn từ mà trị

nước, trăm-hộ vui vầy muôn dân
thong thả, trong trào có Á-tướng
là Hồ-Trọng, Tể-tướng là Quãn-
Trọng, lại thêm văn võ quan viên
phụ tá cũng nhiều. Chánh cung
hoàng-hậu là Cảnh Thiên-nương-
nương sanh dạng hai người con,
trai là Vương-Tôn Thái-tử, gái là
Lang-Hoa Cung-chúa.

« *Vương-Tôn Thái-tử tuổi đang
mười chèo, Cung-chúa Lang-Hoa
tuổi đang mười bảy.*

« *Nguyễn Thái-tử Vương-Tôn này*

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

có tánh sáng láng hơn người, có rước một sư sanh họ Cam tên Thảo, ông sư sanh này râu suôn đuộc đuộc, gương mặt vàng vàng, tuổi đang năm mươi ngoài. Phúc trung hữu kỳ tài chi sĩ, vẫn là tôi đại thần của tiên đế lúc trước, nay Hôn thiên-tử cho hiệp là Quốc-lão, thường ở trong cung dạy Vương-Tôn Thái-tử học thi, thơ, lễ, nghĩa.

Chẳng nói việc Hôn-trào vua Lưu-ly-Nô an hưởng thăng bình.

Nói về quan Tổng-đốc ở tại Trường-an họ Kim tên Thạch-Hộc, trí dũng song toàn, hậu trung gồm dũ, thường dùng cây Địch-cang-thương muốn người khó địch, phu-nhơn là Mộc-thi-Tiêu tự Hương-nương. Người con trai lớn tên là Kim-anh-Tử, nguyên là Mộc-Hương khi ngũ chiêm bao thấy vị tiên nga cho mình ăn trái anh, nên khi sanh ra thì đặt tên là Kim-anh-Tử, người gái kế đó tên là Ngâu-Hoa, diện mạo giống Hằng-Nga chẳng khác.

Tam công-tử là Kim-linh-Tử, nguyên Kim-thạch-Hộc có năm chiêm bao thấy một vị đồng-tử tay cầm lục lạc bước vô đi thẳng vào nhà sau rồi chẳng thấy.

Dự mình thức dậy xây thấy một đũa tờ giấy đến thưa rằng: « Phu-nhơn khi sanh đang tam công-tử, chỉ thấy chớp nháy lửa

trời, mùi hương bay chất ngất.» Kim-thạch-Hộc cả mừng đặt tên là Kim-linh-Tử.

Kim-anh-Tử tuổi đang 20, Kim-tiêu-thơ tuổi đang 18, còn Kim-linh-Tử 15, từ nhỏ đến lớn thường học tập võ nghệ hay dùng cặp ngân chùy, còn Kim-anh-Tử mười tám môn võ nghệ thấy đều lâu thông lại thêm có tài bắn lá dương trăm bước, thường dùng cây Phương-thiên-kiếm. Những việc cầm, kỳ, thi, họa không có nghề nào không thuộc, lúc 17 tuổi thì đã thi đậu Võ-trạng-nguyên, Hôn thiên-tử yêu dùng với vào cung đang dạy Đông-cung Thái-tử nghề cầm thi; cho nên Kim-anh-Tử mỗi khi vào cung thi Vương-tôn Thái-tử đãi một cách rất hậu.

Kim-thạch-Hộc lại có một người em vợ đương làm chức Tổng-binh bên Tuyên-châu tên là Mộc-Thông, người này giống mạnh vô cùng, sức đáng nung rường đổ cột, lại thêm binh pháp lão thông; thường dùng cây Quất-kim-bao nặng quá trăm cân; người em là Mộc-Lang theo học phép biến hóa vô cùng trường sanh bất tử với ông Phúc-hồn-Tử ở Bạch-cấp-san, Tiên-mâu động.

Ấy là:

*Học phép tiên gia diệu thuật,
Phòng khi giúp nước cứu dân.*

(Sau sẽ tiếp theo)

Du hý văn chương

Hôm 10 Avril 1916, tại Bến-tre, có mở hội thi chọn các cô giáo. Nữ-học Bến-tre có và Mỏ-cày có. Thi rồi, các cô đều đậu. Tôi có

làm thuộc viên hội thi, thấy vậy mới ra cho Mỏ-cày một đề thơ làm chơi: « Gái Mỏ-cày thơ », có ý khuyến khích nữ-học, soi gương

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thi gửi đến chẳng sai.

mà học đòi chuyện tốt theo thời-cuộc đời nay. Nếu dạy mà moi thì đừng có làm thầy.

Mới đây thầy giáo Bảy, kiểm-đốc tại trường Mỏ-cày (3 lớp), người Chợ-lớn, nguyên học trò Bến-tre xuất thân, có gặp tôi, có nói: « Sao ông không làm? — Tôi là người ra đề, không phải người làm? — Sơ ông không làm người ta nói..... — Nói làm sao? Nói tôi không biết làm thơ sao? Thơ làm chẳng hay thì dở, chẳng dở thì hay, hay dở ấy lẽ thường.

Cher Monsieur Bảy,
Muốn làm xin làm cho, kéo mà

úc. Lẽ thì tôi gửi bài thơ cho thầy; nhưng đời văn minh, nhờ có nhứt trình làm chương-biểu tiện hơn.

Còn cuộc « Du hý văn chương » ai cũng có phép đàm luận, tôi có trả lời cũng không trả lời, tùy hỷ.

Khen gái Mỏ-cày thơ:

*Kép gái Mỏ-cày dạng tiêng ngoan!!!,
Cây nhưng bêu Bào mới thêm sang.
Lưỡi mồm (hàm) sắt, lềm quèn tra chốt,
Cái bắp xuôi lơ biêng niêu choàn (chàng).
Ước diệt (đặng) mùa rồi bỏ hiêm lúa,
May nhờ duyên trước đề nhiều quang.
Văn Minh hỏi các cô bên đây.
Chớ trách sao người Bào dạy ngang.*

Nguyễn-khắc-Huê,
Planteur à Bentré.

THƠ TÍN VĂN LAI

Bồn quán tiếp dạng thơ cũ Cô Ngô-thị-An, mà thơ không chỉ quý quán nơi nào, dầu muốn đáp cho cô rõ, biết đâu mà gửi. Còn lời hỏi trong thơ, có nhiều chỗ quang-hệ, cũng không nên ẩn hành ra, làm cho phân phiến nhiều người. Nếu Bồn-quán luận biện cho rành, chỉ cho khỏi mịch lòng trong đám nữ lưu! Vật bất tề, nãi vật chi, tình dã. Phe nam là người, phe nữ cũng là người; phe nào đều có người tri thức,

kẻ ngu khờ. Hề tri thức, dầu khó chỉ cũng xử vẹn, còn kẻ ngu khờ dầu dễ mấy cũng xử sai. Lựa phải hỏi mà làm chi?

Siêng luận:

*Người sanh nam nữ cũng là người,
Ngu trí phân phân xử cuộc đời.
Tri thức quyết toàn lòng tiết nghĩa,
Ngu ngoan đành thỏa ý chơi bời.
Rõ thông hơn đạo minh đời kiếp,
Ngờ lập luận thường tánh vọng khơi.
Hai ngã trí ngu đều rộng mở,
Thích tình lựa chọn vật trong trời.*

Chủ-Bút.

Lời phải truyền đời

Lời chi của các ông thánh, ông hiền, bỏ quên thì êm, nhắc lại, lớn nhỏ ai ai đều có nhớ mà-may chớ nào không?

Đời nay đây, trong Lục-châu

người lớn kẻ nhỏ, ai lại chẳng nghe đồn, có một vị Đại-hiền trong đời này. Dầu người nghịch ý khác tánh, riêng đạo, cũng phải vì kính ông ấy, là một vị hiền

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thi gửi đến chẳng sai.

triếc trong đời này. — Than ôi ! Ông hiền này đã từ lộc ngoài mười năm ; lúc này người trí thức, các viên quan đang lo dựng hình ông Hiền ấy, quý xưng *Pétrus Truong-vinh-Ky!*, ở tại Chợ-quán, sanh tại xóm có hội Thánh Cái-mơn, hạt Bèn-tre.

Việc công của ngài làm lớn nhỏ đều nghe, làm đọc-học tràng Bôn-quốc, thầy dạy và thông ngôn sáu thứ tiếng. Việc tư của ngài, dịch Nam-việt-sử ra pháp-văn, dịch từ-thơ, minh-tâm, truyện ngoại-sử nhiều lắm ; đề gương giáo huấn cho kẻ sau nhiều. Chư quân-tử hiền danh trong Sáu tỉnh đều mến đức hiền của ông nhiều. Vì sao ?

Bởi, làm quan có danh mà chịu nghèo, dạy con đủ lễ mà không kiêu ; dạy người hết sức mà không phiền ; người diên kẻ khờ hèn không giận ; ở xóm, xóm kình, ở quan, quan vi. — Đây xin nhắc sơ một chuyện nhỏ hơn hết, trong lời phải của ngài, cho chư vị khán-quan nhớ lại, thêm một sự vui. Người viết, mà cứ lo chỉ chỗ phải của người lạ, khen việc thông của nước khác, mà bỏ quên người Bôn-quốc, xem ra thì có ý đồ hiền tạt năng của người một cảng một hèn sao ? Nước nào cũng vậy, đều có người hiền kẻ ngu ; sao mà cứ khen người khách ; quên người một nước ; chẳng những quên mà thôi, mà lại thấy vị nào lo cho có ích trong nước, giùm giúp thêm không có, mà lại

ganh hiền ghét ngỗ. Châu ôi !

*Dã mang tục cũ nêu chưa thôi,
Mây kiếp người Nam dựng đời rồi ;
Thầy phải không giùm thì nín miệng,
Nở nào ganh ghê làm khua môi.*

Lúc Quan-đốc Chợ-quán, chiêu mát đi dạo bộ với các vị đồng tâm, đồng chí với ngài, theo mé sông và Chợ-lớn. Ngài đi trác đời bước, dụng đồng sous của trẻ đang đánh đảo trường, đồng sous bị dụng phải ngã ; ở thấp, chủ nó phải bị thua một đôi sous. Tức giận, quên xem người chi ; lệ miệng chưởi thề. « Đ ... họ, lão nào đuổi con mát, làm tao thua bay rồi ! » — Hề con nhà mất dạy, thì hay nói bậy dọc đường. Cha mẹ nó không sang, con mới oan như cở. — Bởi vậy có câu : (Học dã như hòa như đạo, bất học dã như thảo như cảo). Người có học như lúa, không học như cỏ, là vậy đó. — Ấy là tại cha mẹ mắc lo ở thuê ở mướn mà nuôi miệng, nuôi con, còn chưa phủ thay ! ngày giờ đâu có đủ mà dạy con cho biết phải, nghĩ cũng tội nghiệp cho mấy trẻ thất giáo, phải chịu vô phước trọn đời. May cho mà đến lớn lên, gặp cuộc nào dễ làm, có dư tiền, có nhà cửa, có khăn áo dày dù ; ấy là vật che thân ; ra đường đi đứng ; ngồi, mà làm thinh, thì còn khă quan ; ruồi, quên mình, thấy in như người khác ; chen đua lanh dỏi, nói sái phân làm ; phải bị cho người tri thức mỉn cười, là cười sơ sơ, là có ý thương hại giùm cho đó, có lời rằng : (Không phải áo dày, mà làm thầy đạo), là vậy đó.

Pharmacie principale G. RENOUX.

Place du Théâtre, Saigon. — DEMANDER CATALOGUE.

LỜI RAO

Bán một cái nhà ngói, vách gạch, nền cao, kiêu Tây, lót gạch, hàng rào sắt, sau có vườn, cây hoa trái phân minh, đất vườn 33 cao, 54 thước, ở tại đường Lò-gốm, làng Bình-tên, Chợ-lớn, giá mua đất và tất nhà 6.000 ngàn bạc. Nay có điệp muốn bán rẻ lắm ; định phân nửa. Tục nói mua áo rẻ, mua dễ mất, là vậy đó. Vị nào muốn mua, xin hãy chịu phiền đến đó xem, như bằng lòng, lúc rảnh đến tại Chợ-lớn, bàn tính với Mái-chính Trần-Bánh ở tại tiệm Di-Sanh đường Huê-Viên (rue Jardin).

Trần-Bánh.

NỮ HẠNH

(SÁCH MỚI)

Đặt ra cho những hàng âu nữ thanh xuân xem chơi cho biết câu *Tam tưng từ đức* và *biết việc tế gia* đặng xứng đáng người thực nữ ở đời. Sách ấy lời đặt dễ tao nhã thanh bai, ít nhảm lạt.

Giá mỗi cuốn : 0\$ 25. Mấy tiệm bán sách có bán.

Qui vị có con cháu, nên mua cho trẻ xem mà noi theo gương tốt, qui chánh cãi tà.

ĐẶNG-AN-THÂN.

16, rue d'Arfeuilles,
SAIGON-TANDINH

Ông hiền nghe, người trẻ lờ mãng chưởi mãng ông, mà ông không dỗi sất, cứ nói chuyện vui chơi, như người không nghe chi hết. Trong bạn đi chơi ấy có người động ý thưa rằng : Bẩm Quan Lớn, không nghe chi sao ? — Ngài đáp : « Tôi nghe rõ lắm ; ấy là tôi tình cở, trẻ chưởi vì nó giận, xin các bạn hữu đây là người rõ việc, đừng mắng rầy tôi, thì tôi vui lắm ; chớ trẻ mất dạy thương nó không hết, chấp nó làm chi ? Tôi đang kiếm thế dạy người cho biết phải, thấy người quấy sái, tôi trách tôi dạy chưa trọn chưa đủ, phải là tội của tôi không ? » Các vị kia nghe rồi đều kính phục. Lời hay như vậy có đáng lưu truyền cho người học không ?

Ngưu-dang đặt-sĩ.

CAO BẠCH

Tiệm Tác-Lý ở đường Kinh-lấp, Boulevard-Charnier số môn bài 99, có bán và sửa đồng hồ đủ thứ, đèn dầu Essence, dầu lửa, nhứt là máy may, máy viết chữ và đèn Manchon vân vân. Máy hát đĩa hát kim và xoàn, Tây, Tàu và Annam bán giá vừa. Lục-châu quý khách khả hơn lòng tin, đến đó mua đôi phen thì rõ Đồng lâu vô khi, thính chư quân tương tía.

Tác-Lý.

Saigon. — Imp. de l'Union.

Le Gérant : LƯƠNG-KHAC-NINH.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

NONG-CỒ MÍN-ĐÀM

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THŨ THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông RENOUX

Kế quyền HOLBÉ và RENOUX

Khử độc rất hay, trị nhức đầu,
đau gân cốt, đau xót-hông, v. v. thì rất thần hiệu

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 20

GIÁ 12 VE..... 2 00

VE TRÒN MÀU TRẮNG



DẦU ESSENCE DE MENTHE

THŨ CHÁNH THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông RENOUX

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 25

GIÁ 12 VE..... 2 50

VE VUÔN MÀU XANH



Xin chớ lộn với các thứ khác giá rẻ mà
chẳng ra chi hết, hiệu ngoại thì cũng là
Essence de Menthe mà dầu chẳng phải.

Mua từ một hộp lớn trở lên, mỗi hộp lớn
đựng một trăm ve, thì giá sẽ tính sục nhiều.

KHẢ KỸ.— Xin hãy coi kỹ tên ông RENOUX
trên mỗi ve, vì đã có người thấy sục thượng-
hạng của dầu này, nên mới đã dối mà làm y
vậy. Những người dối-dã ấy đã bị tòa Saigon
lên án phạt rồi.

NONG-CỒ MÍN-ĐÀM

TAI-BŪ-U-KY

Tiệm đóng khấn-dóng củ : Thanh-nam-Quang. Có bán văn quốc-ngữ
5 \$ một trăm và Châu-bá-lư, 10 \$ một trăm. Muốn đặt khấn-dóng, phải
nói vòng đầu mấy phân tây, mấy vắn, thả vắn hay móc, có đầu tóc
hay không có.

NGUYỄN-VĂN-TÂN

Commerçant Bentré,

QUANG-HUY-HIỆU

54, rue Vienot, Place du marché

Buôn bán đèn khí đá và đèn khí
cùng đủ thứ hàng hóa, hàng tây,
tàu, nhứt vắn vắn.

Bồn hiệu có sắm đủ thứ đèn
cho mướn trong cuộc quan hôn
tang tế, bán đá, bán máy, và chịu
giá đi đặt đèn trong Lạc-châu.
Xin viết thư thương nghị.

Bồn hiệu có một thứ Savon rất
tốt hiệu **NAM-TINH** bán sỉ
100 kilos 30 \$, dầu to **lục** hoặc
là xắt miếng, ấy là tính về tiền
thùng và tiền tàu. Xin chớ quên
quang cố.

QUỖNH-MY

NGUYỄN-NGỌC-CU'

Số 20, Đường Amiral Courbet
(Chợ Bền thành mới)

Gạo, than, củi, nước mắm, tấm,
tấm, trà hột, trà tàu, thuốc hút,
cùng các vật dụng khác.
Nước mắm Phú-quốc.

Tiệm này bán rộng nước mắm
ở tỉnh Bình-thuận, không bán
nước mắm làm tại đây.

Mua vật chi, hoặc sai đến hàng
phố, hoặc gửi giấy, thì có kẻ đem
đến nhà chẳng sai.

NAM-ĐÔNG-LỢI

Tiệm may mướn áo quần Annam, có bán đủ thứ hàng
Bác-kỳ, số 73, đường Espagne, sau dinh quan Phó-soái.

Chúng tôi đã ra sức tìm kiếm nhiều tay thợ may xảo
thủ, được cắt và may cho vừa ý Quý-ông Quý-bà.

Hàng của chúng tôi trữ bán trong tiệm, đủ thứ đủ màu
đặt dệt tại Hà-nội, thức kiểu bông hoa theo kim thời.

Xin Quý-ông Quý-bà quan-cô; chúng tôi nguyện làm
vừa ý.

Cũng Hàng, cũng vải cũng như ai, khéo cắt, khéo may
khách đẹp xài.

Cửa thiệt giá vừa, không nói thách, một lời già trẻ
chẳng hề sai.

NAM-ĐÔNG-LỢI

Đôn kính,

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

Lục tỉnh khách lầu

Tại góc chợ mới Sài Gòn đường Espagne số 84, 86, 88, 90 và 92, có cho mượn PHÒNG NGŨ rộng rãi và sạch sẽ, để tiếp rước khách sang.

Lại có bán ĐÈN KHÍ, giầy, chup và các đồ phụ tùng về việc đèn khí; đèn dầu lửa và đèn dầu xăng.

GIÁ RẺ

Viết thơ cho M. Trán-quang-Nghiêm là Chủ-sự tiệm ày.

Tiệm khắc con dấu

Kính cùng chư quý vị : Tôi có lập tiệm CON DẤU bằng đồng cùng các loại kim-khí khác. Chư quý vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi sẽ làm cho vừa ý.

Gravure Artistique et Commerciale

TẶNG-VĂN-PHA

Graveur

SAIGON, Rue d'Espagne N° 52, SAIGON

M. NGUYỄN-THẾ-NGỌC

Marchand de poissons
ở tại Cầu-ông-lãnh, Sài-gòn

Là người buôn bán chắc chắn. Việc tiền bạc rành rẽ phân minh. Vợ chồng lo lắng và gìn giữ cho các lái bán hải. Có bán hàng tàu tốt và giá rẻ.

Các lái nào tới một lần thì đi chỗ khác không dặng, vì hai vợ chồng đều vui vẻ và ngay thật.

Bồn quán.

BIJOUTERIE-ORFEVRERIE

TÂN-HIỆP-THÀNH

Nhà bán đồ nữ trang, ở đường Thủy-bình số nhà 184, Cholon, tục kêu là đường Xóm-muôi.

Giấy thép nói số 381.

Kính lời cho Lục-châu quý khách dặng rõ : Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang theo kim thời, rất nên xinh đẹp. Thật là một tiệm có danh tiếng trong Nam-kỳ.

Nay tôi kính cho Quý-ông, Quý-bà hay. — Tôi có làm đồ theo kiểu mới nhẹ nhàn cho Quý-bà dùng, xem thiết là mỹ quan.

Trong món đồ có đóng tên và có biên-lai cho Quý-bà làm tin.

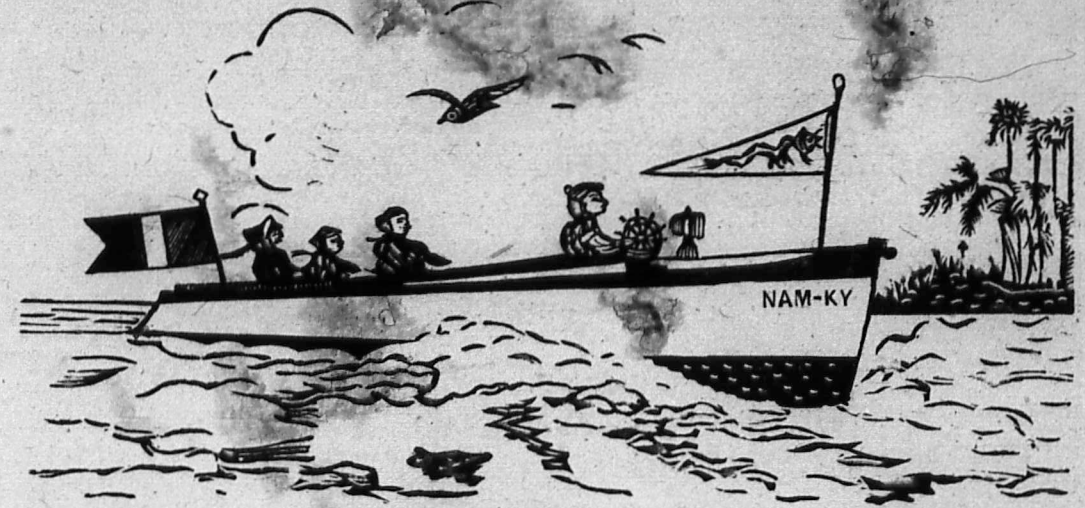
Sau này : Cúi xin Lục-châu quân-tử trước là giúp sức cho người Đồng-bang làm cho nên việc, sau nữa làm gương cho kẻ hậu tấn. — Tùng tán vĩ thương vi bồn.

Cuộc mãi thương của tôi nay tấn bộ, cũng nhờ ơn Lục-châu quân-tử chiếu cố. Tôi rất cảm ơn.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BẢY KHOẾ.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM



TÀU HO'I

« CA-NÔT »

CÓ KIỂU ĐÈ ĐUA, KIỂU ĐÈ ĐI ĐẠO, KIỂU ĐÈ ĐI LÀM CÔNG VIỆC, SỨC MẠNH NHIỀU BỰC LỚN NHỎ ĐỦ THỨ.

= VỎ BẰNG CÂY GIÀ-TI =

= MÁY QUẦY CỨNG CHẮC =

CHẮC CHẴN — CHẠY MAU — XINH ĐẸP

HẰNG CỦA ÔNG CH. BARDON

ĐƯỜNG PAUL BLANCHY MÔN BÀI SÔ 136.

PHÒNG VIỆC Ở ĐƯỜNG CATINAT

MÔN BÀI SÔ 7 TẠI SAIGON.

CƠ TRẠI ĐÓNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI

— HẰNG HỎI TẬP SAO-LỤC GIÁ CẢ CỦA HẰNG —

CÁC PHŨ-GIA, ĐIỀN CHỦ, CÓ RUỘNG ĐẤT NƠI MẾ SÔNG, MẾ RẠCH, NÊN XEM LỜI RAO NÀY.